

DANH MỤC HỒ SƠ, TÀI LIỆU MINH CHỨNG KẾT QUẢ ĐẠT CÁC CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ OCOP
(Kèm theo Công văn số /KTHT&PTNT-NTM ngày /9/2025 của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)

Các tiêu chí	Cơ quan, đơn vị phụ trách hướng dẫn	Hồ sơ minh chứng
Phần A: SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỦA CỘNG ĐỒNG		
1. Tổ chức sản xuất		
a) Nguồn gốc sản phẩm/nguồn nguyên liệu	Chi cục Quản lý chất lượng NLSTS	- Đối với vùng nguyên liệu tại chỗ: + Danh sách, diện tích các hộ tham gia; + Các loại Giấy chứng nhận VietGap, hữu cơ... hoặc tương đương; Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc tương đương...); + Theo dõi quá trình sản xuất, kinh doanh. - Đối với cơ sở có liên kết sản xuất: + Hợp đồng thu mua nguyên liệu; + Hoá đơn hoặc sổ sách theo dõi quá trình thu mua (Tên người mua, địa chỉ, thời gian, số lượng, chủng loại); + Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc tương đương/Bản ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm tùy theo loại hình sản xuất.
b) Gia tăng giá trị	Chi cục Quản lý chất lượng NLSTS	- Quy trình chế biến sản phẩm;-Hoá đơn hoặc sổ sách theo dõi kinh doanh đối với sản phẩm.
c) Năng lực sản xuất đáp ứng yêu cầu phân phối	Chi cục Quản lý chất lượng NLSTS	- Hoá đơn hoặc sổ sách theo dõi toàn bộ quá từ sản xuất, chế biến, kinh doanh đối với sản phẩm.
d) Liên kết sản xuất	Chi cục KTHT & PTNT	- Xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn (bản sao công chứng). - Hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; hoá đơn bán hàng. - Bảng thống kê khối lượng hàng hoá bán thông qua hợp đồng/tổng khối lượng hàng hoá của đơn vị.
đ) Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất	Chi cục Bảo vệ môi trường	- Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Giấy phép môi trường hoặc Đăng ký môi trường được cấp có thẩm quyền cấp/tiếp nhận (nếu có). - Báo cáo kết quả thu gom, xử lý nước thải, bụi, khí thải, trong đó mô tả cụ thể các công trình thu gom, xử lý chất thải; các công trình, thiết bị thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn. - Hợp đồng xử lý chất thải (nếu có). - Báo cáo về sử dụng bao gói thân thiện với môi trường (nếu có, kèm theo hồ sơ tài liệu, hình ảnh minh chứng bao gói thân thiện với môi trường). - Báo cáo kết quả triển khai mô hình cộng đồng tự quản về môi trường, đạt chuẩn tiêu chí về

		môi trường trong xây dựng nông thôn mới (đối với sản phẩm Dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch).
e) Sử dụng công nghệ theo hướng bền vững trong sản xuất	Sở Khoa học và Công nghệ	<i>Tên công nghệ; Sơ đồ quy trình công nghệ; Thông số kỹ thuật máy móc, thiết bị chính. Hình ảnh minh họa?</i>
2. Phát triển sản phẩm		
a) Đóng gói, bao bì sản phẩm	Sở Khoa học và Công nghệ	- Bản thiết kế: Logo, bao bì nhãn sản phẩm. <i>(Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về hàng hóa).</i>
b) Phong cách, ghi nhãn hàng hóa	Sở Khoa học và Công nghệ	- Bản thiết kế: Logo, bao bì nhãn sản phẩm. <i>(Ghi nhãn hàng hóa đầy đủ, theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về hàng hóa)</i>
c) Mã số, mã vạch		<i>Giấy chứng nhận của Trung tâm Mã số, mã vạch Quốc gia</i>
3. Sức mạnh cộng đồng		
a) Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh	Chi cục KTHT & PTNT	- Đối với chủ thể là các trang trại/THT: có giấy xác nhận của UBND cấp xã về việc thành lập, hoạt động; - Đối với các chủ thể còn lại: Giấy đăng ký thành lập/ giấy đăng ký kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền cấp; - Đối với Công ty TNHH hai thành viên trở lên/ công ty cổ phần/ Hợp tác xã bổ sung thêm hồ sơ minh chứng tỷ lệ vốn góp của các thành viên;
b) Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ/đồng bào dân tộc thiểu số		- Đối với các chủ thể là chủ trang trại/tổ trưởng tổ hợp tác: Căn cước công dân (bản sao công chứng) - Đối với các chủ thể còn lại: Giấy đăng ký thành lập/giấy ĐKKD do cơ quan có thẩm quyền cấp
c) Sử dụng lao động địa phương		- Hợp đồng lao động - Bảng thanh toán tiền công/ tiền lương - Bảng chi tiết kết quả đóng BHXH, BHYT, BHTNLD, BNN do cơ quan có thẩm quyền cấp
d) Tăng trưởng sản xuất kinh doanh		- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 02 năm liền kề (bản ký điện tử)
d) Kế toán	Chi cục KTHT & PTNT	- Bản sao tài liệu, minh chứng hoạt động kế toán, công tác tổ chức kế toán của cơ sở theo quy định của pháp luật
đ) Sở hữu trí tuệ****	Sở Khoa học và Công nghệ	- Nhãn hiệu sản phẩm: Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu của Cục Sở hữu trí tuệ. - Sử dụng nhãn hiệu tập thể/nhãn hiệu chứng nhận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu

		tập thể/nhân hiệu chứng nhận. - Sử dụng Chỉ dẫn địa lý: Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.
Phần B: KHẢ NĂNG TIẾP THỊ		
4. Tiếp thị		
a) Khu vực phân phối chính	Sở Công Thương	Bản sao tài liệu: Hợp đồng, cam kết, xác nhận về phân phối sản phẩm, xuất khẩu sản phẩm; các hóa đơn, tài liệu minh chứng trong việc phân phối hàng hóa tại các thị trường,...
b) Tổ chức phân phối		- Bản sao tài liệu: chứng minh việc thành lập, bổ nhiệm cá nhân/bộ phận chịu trách nhiệm quản lý phân phối;
b) Tổ chức phân phối		- Tài liệu minh chứng về việc sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý (Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu vận hành phần mềm quản lý kinh doanh,...)
c) Quảng bá sản phẩm		- Bản sao tài liệu: các tài liệu, hình ảnh minh chứng của cơ sở về xây dựng website/quảng bá trên mạng xã hội; - Hợp đồng, hình ảnh, xác nhận cơ sở tham gia các sàn TMĐT, các hội chợ triển lãm, các chương trình XTTM,... đảm bảo tính pháp lý, chân thực.)
5. Câu chuyện về sản phẩm		
a) Câu chuyện về sản phẩm	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Đối với các sản phẩm (trừ sản phẩm du lịch) - Bản word Câu chuyện sản phẩm; - Tờ rơi/tờ gấp được tư liệu hóa, trình bày câu chuyện sản phẩm; - Ảnh chụp: Câu chuyện được trình bày trên nhãn sản phẩm, tờ rơi, website; - Clip về câu chuyện sản phẩm.
b) Trí tuệ/bản sắc địa phương		Bộ sản phẩm Du lịch nông thôn: - Bản word cảm nang/câu chuyện liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch bằng tiếng việt, tiếng nước ngoài. - Ấn phẩm thể hiện câu chuyện sản phẩm (cảm nang, tờ rơi, tờ gấp...).
c) Cấu trúc câu chuyện		- Ảnh chụp: Các ấn phẩm được tư liệu hóa và trình bày tại điểm cung cấp dịch vụ du lịch trong và ngoài tỉnh.
Phần C: CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM		
6. Công bố chất lượng sản phẩm		Hồ sơ chung: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (trừ các cơ sở không

		<i>thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm)</i>
a) Công bố tiêu chuẩn sản phẩm của cơ sở sản xuất	Sở Y tế; Chi cục Quản lý chất lượng NLSTS	1. Đối với thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm: - Hồ sơ tự công bố sản phẩm bao gồm: a) Bản tự công bố sản phẩm theo mẫu số 01 Phụ lục I Nghị định 15/2018/NĐ-CP (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến); b) Phiếu kết quả kiểm nghiệm an toàn thực phẩm của sản phẩm trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ được cấp bởi phòng kiểm nghiệm được chỉ định hoặc phòng kiểm nghiệm được công nhận phù hợp ISO 17025 gồm các chỉ tiêu an toàn do Bộ Y tế ban hành hoặc chỉ tiêu an toàn theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn tương ứng do tổ chức, cá nhân công bố trong trường hợp chưa có quy định của Bộ Y tế (bản chính hoặc bản sao chứng thực). 2. Đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe: - Hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm: a) Bản công bố sản phẩm được quy định tại Mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP. b) Phiếu kết quả kiểm nghiệm an toàn thực phẩm của sản phẩm trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ được cấp bởi phòng kiểm nghiệm được chỉ định hoặc phòng kiểm nghiệm được công nhận phù hợp ISO 17025 gồm các chỉ tiêu an toàn do Bộ Y tế ban hành theo nguyên tắc quản lý rủi ro phù hợp với quy định của quốc tế hoặc các chỉ tiêu an toàn theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn tương ứng do tổ chức, cá nhân công bố trong trường hợp chưa có quy định của Bộ Y tế (bản chính hoặc bản sao chứng thực); c) Bảng chứng khoa học chứng minh công dụng của sản phẩm hoặc của thành phần tạo nên công dụng đã công bố (bản chính hoặc bản sao có xác nhận của tổ chức, cá nhân). Khi sử dụng bằng chứng khoa học về công dụng thành phần của sản phẩm để làm công dụng cho sản phẩm thì liều sử dụng hàng ngày của sản phẩm tối thiểu phải lớn hơn hoặc bằng 15% lượng sử dụng thành phần đó đã nêu trong tài liệu; d) Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong trường hợp cơ sở thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định (bản sao có xác nhận của tổ chức, cá nhân); đ) Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP) trong trường hợp sản phẩm sản xuất trong nước là thực phẩm bảo vệ sức khỏe áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2019 (bản sao có xác nhận của tổ chức, cá nhân).
a) Công bố tiêu chuẩn sản phẩm của cơ sở sản xuất	Sở Y tế; Chi cục Quản lý chất lượng NLSTS	3. Các tài liệu trong hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm phải được thể hiện bằng tiếng Việt; trường hợp có tài liệu bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch sang tiếng Việt và được công chứng. Tài liệu phải còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm.

b) Kiểm tra định kỳ các chỉ tiêu ATTP theo quy định		- Kế hoạch/thủ tục kiểm tra nội bộ của cơ sở gắn hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo quy định. - Biên bản kiểm tra các cơ quan có thẩm quyền (nếu có). -Phiếu kết quả kiểm nghiệm ATTP (bản chính hoặc bản sao chứng thực).
7. Đảm bảo chất lượng sản phẩm	Sở Y tế; Chi cục Quản lý chất lượng NLSTS	- Hoá đơn hoặc sổ sách theo dõi toàn bộ quá từ sản xuất, chế biến, kinh doanh đối với sản phẩm. Hợp đồng liên kết với các cơ sở khác (nếu có). - Kế hoạch/thủ tục kiểm tra nội bộ của cơ sở gắn hệ thống truy xuất nguồn gốc theo quy định. -Bản tự công bố sản phẩm; -Phiếu kết quả kiểm nghiệm ATTP. -Bản chính hoặc bản sao chứng thực: Giấy chứng quản lý chất lượng tiên tiến (ISO/GMP/HACCP..); giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu của cơ sở hoặc cơ sở liên kết để xuất khẩu.
8. Chất lượng về điều kiện kinh doanh dịch vụ (SP Du lịch)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<i>b. Trường hợp 2: Điểm dịch vụ du lịch</i> <i>Có đăng ký kinh doanh, đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh và được công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch. Tài liệu minh chứng:</i> <i>Văn bản thông báo kết quả kiểm tra điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ của cơ sở lưu trú du lịch do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp hoặc Quyết định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch đã được cơ quan có thẩm quyền cấp.</i>
9. Hướng dẫn sử dụng để đảm bảo sản phẩm có chất lượng tốt nhất cho người tiêu dùng	Sở Khoa học và Công nghệ	<i>Hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm, hàng hoá (Công bố hợp quy, hoặc Công bố hợp chuẩn, hoặc Công bố Tiêu chuẩn cơ sở).</i>
10. Cơ hội thị trường toàn cầu	Sở Công Thương	- Tài liệu minh chứng về thị trường của sản phẩm, đối tượng khách sử dụng sản phẩm...(nhằm đánh giá được sức cạnh tranh, định hướng phát triển của sản phẩm). - Bản sao tài liệu minh chứng về các thành tích, giải thưởng, bình chọn...